

Số: 270/QĐ-UBND

Gia Lai, ngày 19 tháng 01 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH

**Ban hành Kế hoạch kiểm tra việc chấp hành kỷ luật, kỷ cương hành chính,
đạo đức công vụ, văn hóa công sở của cán bộ, công chức, viên chức
trên địa bàn tỉnh Gia Lai năm 2026**

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16 tháng 6 năm 2025;

*Theo Kế hoạch số 153/KH-UBND ngày 29 tháng 12 năm 2025 của Ủy ban
nhân dân tỉnh về Kế hoạch cải cách hành chính tỉnh Gia Lai năm 2026;*

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Nội vụ.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Kế hoạch kiểm tra việc chấp hành kỷ luật, kỷ cương hành chính, đạo đức công vụ, văn hóa công sở của cán bộ, công chức, viên chức trên địa bàn tỉnh Gia Lai năm 2026.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc Sở Nội vụ, Thủ trưởng các sở, ban, ngành, đơn vị sự nghiệp thuộc tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, phường và các cơ quan, đơn vị, tổ chức, cá nhân liên quan chịu trách nhiệm triển khai thực hiện Quyết định này./. *Trần Văn*

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- TT. PVHCC tỉnh;
- Lưu: VT, C1.

Ph



**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Lâm Hải Giang

Lâm Hải Giang

KẾ HOẠCH

**Kế hoạch kiểm tra việc chấp hành kỷ luật, kỷ cương hành chính,
đạo đức công vụ, văn hóa công sở của cán bộ, công chức, viên chức
trên địa bàn tỉnh Gia Lai năm 2026**

(Kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày tháng năm 2026
của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh)

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích:

Nhằm đảm bảo cán bộ, công chức, viên chức thực thi pháp luật, nâng cao hiệu quả hoạt động công vụ, xây dựng văn hóa phục vụ nhân dân, phát hiện và xử lý sai phạm, tăng cường kỷ luật kỷ cương hành chính, đồng thời phát huy tính tích cực và ngăn chặn tiêu cực trong bộ máy nhà nước, hướng tới một nền hành chính phục vụ hiệu quả, minh bạch.

Tăng cường kỷ luật và kỷ cương hành chính, chấn chỉnh lề lối làm việc, tạo môi trường làm việc khoa học, có kỷ luật, chống quan liêu, hách dịch. Góp phần xây dựng đội ngũ cán bộ liêm chính, có trách nhiệm, tác phong chuyên nghiệp, phục vụ nhân dân, tạo niềm tin của dân với nhà nước.

Nâng cao hiệu quả giải quyết thủ tục hành chính của doanh nghiệp và công dân. Tổng hợp, kiến nghị với cơ quan nhà nước có thẩm quyền sửa đổi, bổ sung, ban hành mới hoặc bãi bỏ những thủ tục hành chính không phù hợp.

2. Yêu cầu:

Công tác kiểm tra phải được thực hiện một cách công bằng, chi tiết, bao quát nhiều lĩnh vực, đánh giá dựa trên kết quả thực tế đạt được. Gắn với trách nhiệm giải trình, tăng cường tính công khai, minh bạch và trách nhiệm của công chức. Đội ngũ kiểm tra chuyên nghiệp, có bản lĩnh, đạo đức, chuyên môn tốt để đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ.

Phát huy vai trò giám sát của người dân: Hoàn thiện cơ chế để người dân giám sát hoạt động công vụ.

Công tác kiểm tra không làm cản trở hoạt động bình thường của các cơ quan, đơn vị, địa phương.

II. ĐỐI TƯỢNG, CHỈ TIÊU, NỘI DUNG, PHƯƠNG PHÁP VÀ THỜI GIAN KIỂM TRA

1. Đối tượng

- Các sở, ban, ngành, đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh; Ủy ban nhân dân các xã, phường (gọi chung là các cơ quan, đơn vị, địa phương).

- Cán bộ, công chức, viên chức tại các cơ quan, đơn vị, địa phương.

2. Chỉ tiêu kiểm tra

Kiểm tra đạt tỷ lệ từ 20% trở lên số lượng các sở, ngành, đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh và từ 20% trở lên số lượng Ủy ban nhân dân các xã, phường trên địa bàn tỉnh.

3. Nội dung kiểm tra

Tập trung đánh giá việc chấp hành kỷ luật, kỷ cương hành chính; trách nhiệm thực thi công vụ; đạo đức công vụ và việc thực hiện cải cách hành chính, chuyển đổi số của đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức tại các cơ quan, đơn vị, địa phương trên địa bàn tỉnh. Cụ thể gồm các nội dung sau:

a) Việc chấp hành kỷ luật, kỷ cương hành chính:

Kiểm tra việc chấp hành các quy định của pháp luật, quy chế làm việc và chỉ đạo của cơ quan có thẩm quyền, trong đó tập trung vào:

- Việc chấp hành quy định về thời gian làm việc, thời giờ hành chính; thực hiện chế độ hội họp, báo cáo, trực cơ quan.
- Việc chấp hành quy định về trang phục, tác phong, thái độ giao tiếp, ứng xử trong thi hành công vụ, đặc biệt là thái độ phục vụ Nhân dân, doanh nghiệp và tinh thần phối hợp với đồng nghiệp.
- Việc tuân thủ trình tự, thủ tục, quy trình giải quyết công việc; thực hiện đúng chức trách, nhiệm vụ, quyền hạn được giao; chấp hành sự phân công của lãnh đạo cơ quan, đơn vị.

b) Việc thực hiện nhiệm vụ được giao:

Kiểm tra, đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ của cán bộ, công chức, viên chức thông qua:

- Tiến độ và chất lượng giải quyết công việc, hồ sơ, thủ tục hành chính; mức độ hoàn thành nhiệm vụ theo chương trình, kế hoạch công tác đã được phê duyệt.
- Tiến độ và chất lượng thực hiện nhiệm vụ Chương trình công tác trọng tâm năm 2026¹, các chỉ tiêu chủ yếu phát triển kinh tế-xã hội, trong đó chú trọng tinh thần trách nhiệm thực hiện các công tác bồi thường, giải phóng mặt bằng, tái định cư và các dự án lớn, trọng điểm, giải ngân đầu tư công, thu ngân sách...
- Tinh thần trách nhiệm, chủ động, sáng tạo trong thực hiện nhiệm vụ; việc phối hợp giữa các cơ quan, đơn vị trong quá trình giải quyết công việc liên quan đến tổ chức, cá nhân.
- Việc chấp hành kỷ luật phát ngôn, kỷ luật báo cáo; trách nhiệm của người đứng đầu trong tổ chức thực hiện nhiệm vụ và quản lý cán bộ, công chức, viên chức thuộc phạm vi phụ trách.

¹ Tại Quyết định số 01/QĐ-UBND ngày 01/01/2026 của UBND tỉnh;

c) Về đạo đức công vụ:

Kiểm tra việc thực hiện các chuẩn mực đạo đức công vụ, đạo đức nghề nghiệp của cán bộ, công chức, viên chức, tập trung vào:

- Tính trung thực, khách quan, minh bạch trong thi hành công vụ; việc phòng, chống tham nhũng, tiêu cực, lãng phí.
- Thái độ, tác phong làm việc; tinh thần trách nhiệm, ý thức phục vụ Nhân dân và doanh nghiệp; việc thực hiện quy tắc ứng xử của cán bộ, công chức, viên chức.
- Việc chấp hành các quy định về những điều cán bộ, công chức, viên chức không được làm.

d) Việc thực hiện cải cách hành chính, chuyển đổi số trong hoạt động công vụ:

Kiểm tra, đánh giá việc triển khai các nhiệm vụ cải cách hành chính và chuyển đổi số, trong đó chú trọng:

- Mức độ ứng dụng công nghệ thông tin, công nghệ số trong quản lý, điều hành và giải quyết thủ tục hành chính; việc sử dụng các hệ thống thông tin dùng chung, phần mềm quản lý văn bản, hồ sơ công việc.
- Việc đơn giản hóa thủ tục hành chính, cắt giảm giấy tờ, thời gian giải quyết; thực hiện công khai, minh bạch thủ tục hành chính theo quy định.
- Kết quả giải quyết thủ tục hành chính trên môi trường điện tử; việc cung cấp, tiếp nhận và xử lý hồ sơ dịch vụ công trực tuyến; mức độ hài lòng của người dân, doanh nghiệp.
- Việc thực hiện công vụ của cán bộ, công chức trong công tác chuyển đổi số, giải quyết thủ tục hành chính, cung cấp dịch vụ công.

đ) Các nội dung khác:

Các nội dung kiểm tra khác theo chỉ đạo của cơ quan có thẩm quyền và các nội dung phát sinh theo yêu cầu thực tiễn và đề xuất của Tổ trưởng Tổ kiểm tra việc chấp hành kỷ luật, kỷ cương hành chính của tỉnh.

4. Phương pháp kiểm tra

- Kiểm tra trực tiếp: Căn cứ Kế hoạch kiểm tra việc chấp hành kỷ luật, kỷ cương của tỉnh, Sở Nội vụ có thông báo về thời gian, đối tượng kiểm tra và tổ chức kiểm tra trực tiếp tại các cơ quan, đơn vị, địa phương theo quy định.
- Tự kiểm tra: Căn cứ Kế hoạch kiểm tra việc chấp hành kỷ luật, kỷ cương của tỉnh và hướng dẫn của Sở Nội vụ, các cơ quan, đơn vị, địa phương xây dựng kế hoạch và tổ chức tự kiểm tra.
- Kiểm tra đột xuất hoặc theo sự chỉ đạo, thông tin phản ánh, kiến nghị, khiếu nại, tố cáo của tổ chức, cá nhân.

5. Thời gian thực hiện: Thường xuyên

III. KINH PHÍ THỰC HIỆN

Kinh phí thực hiện Kế hoạch kiểm tra việc chấp hành kỷ luật, kỷ cương hành chính, đạo đức công vụ, văn hóa công sở của cán bộ, công chức, viên chức trên địa bàn tỉnh Gia Lai được bố trí từ nguồn ngân sách tỉnh theo Quyết định số 3006/QĐ-UBND ngày 12/12/2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh về dự toán ngân sách nhà nước năm 2026.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Sở Nội vụ - Cơ quan thường trực Tổ kiểm tra việc chấp hành kỷ luật, kỷ cương của tỉnh

- Chủ trì và phối hợp với các sở, ban, ngành có liên quan tổ chức triển khai thực hiện Kế hoạch này.

- Tham mưu, đề xuất Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh thành lập Tổ kiểm tra việc chấp hành kỷ luật, kỷ cương của tỉnh; phân công nhiệm vụ đối với các thành viên Tổ kiểm tra và xây dựng lịch kiểm tra cụ thể tại các cơ quan, đơn vị, địa phương (được kiểm tra trực tiếp) để thực hiện các nội dung, nhiệm vụ theo kế hoạch.

- Hướng dẫn, theo dõi các cơ quan, đơn vị, địa phương chủ động xây dựng kế hoạch tự kiểm tra và triển khai thực hiện đảm bảo tiến độ, đúng quy định.

- Tổng hợp nội dung kiến nghị của các cơ quan, đơn vị, địa phương; định kỳ 6 tháng và cuối năm tổng hợp báo cáo Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh việc thực hiện công tác kiểm tra. Báo cáo, đề xuất Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh chỉ đạo xử lý các vi phạm trong hoạt động công vụ theo thẩm quyền.

- Kiến nghị cơ quan có thẩm quyền xử lý nghiêm những trường hợp cán bộ, công chức, viên chức có hành vi vi phạm và trách nhiệm của người đứng đầu cấp ủy, chính quyền (nêu đích danh); nhất là đối với các trường hợp chủ quan, lơ là, thực hiện thiếu nghiêm túc, gấn với xử lý hoặc kiến nghị xử lý trách nhiệm theo quy định; đồng thời, theo dõi chặt chẽ kết quả xử lý để tổng hợp, báo cáo đầy đủ cho Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh theo quy định.

2. Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh

- Chủ trì, phối hợp với Sở Nội vụ tiến hành kiểm tra nội dung liên quan đến công tác kiểm soát thủ tục hành chính, cải cách thủ tục hành chính, giải quyết hồ sơ thủ tục hành chính và công tác nâng cao chất lượng cung cấp dịch vụ công trực tuyến; kiểm tra công tác tổ chức triển khai, thực hiện các nhiệm vụ được Ủy ban nhân dân tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh giao cho các cơ quan, đơn vị, địa phương.

- Phối hợp với Sở Nội vụ trong việc theo dõi, đôn đốc và tổng hợp, báo cáo Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh kết quả thực hiện Kế hoạch kiểm tra việc chấp hành kỷ luật, kỷ cương hành chính, đạo đức công vụ, văn hóa công sở của cán bộ, công chức, viên chức.

3. Các sở, ban, ngành, đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, Ủy ban nhân dân các xã, phường

- Triển khai Kế hoạch này đến các cơ quan, đơn vị thuộc phạm vi quản lý; căn cứ nội dung kế hoạch này, chủ động xây dựng kế hoạch và tổ chức tự kiểm tra việc

chấp hành kỷ luật, kỷ cương hành chính, đạo đức công vụ, văn hóa công sở của cán bộ, công chức, viên chức tại các cơ quan, đơn vị, địa phương thuộc phạm vi quản lý.

- Tạo điều kiện thuận lợi cho Tổ kiểm tra việc chấp hành kỷ luật, kỷ cương của tỉnh thực hiện nhiệm vụ khi có lịch kiểm tra trực tiếp tại cơ quan, đơn vị, địa phương mình; cung cấp đầy đủ các thông tin, tài liệu liên quan đến nội dung kiểm tra và phải chịu trách nhiệm về tính chính xác, trung thực của thông tin, tài liệu cung cấp tại các cơ quan, đơn vị, địa phương thuộc phạm vi thẩm quyền quản lý.

- Tổng hợp báo cáo kết quả tự kiểm tra việc chấp hành kỷ luật, kỷ cương hành chính, đạo đức công vụ, văn hóa công sở của cán bộ, công chức, viên chức tại cơ quan, đơn vị, địa phương về Sở Nội vụ (trước ngày 10/6/2026 đối với báo cáo 6 tháng và trước ngày 10/12/2026 đối với báo cáo năm) để tổng hợp báo cáo Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh. Báo cáo đột xuất khi có yêu cầu của Tổ kiểm tra đột theo chỉ đạo kiểm tra thông tin phản ánh, kiến nghị, khiếu nại, tố cáo của tổ chức, cá nhân.

Yêu cầu Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị, địa phương nghiêm túc tổ chức triển khai thực hiện Kế hoạch. Trong quá trình thực hiện, nếu phát sinh vướng mắc, các cơ quan, đơn vị, địa phương báo cáo Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh (qua Sở Nội vụ) để xem xét, giải quyết./. 